

## **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:**

- Tên gói thầu: Gói thầu số 04: Cung cấp dịch vụ Quản lý vận hành không thường xuyên Khu liên cơ quan Vân Hồ (gồm các công việc: phun diệt côn trùng, diệt chuột; làm sạch vách kính mặt ngoài; vệ sinh thảm, ghế hội trường).

- Chủ đầu tư: Sở xây dựng Thành phố Hà Nội.

- Thời gian thực hiện: **36 tháng**.

- Địa điểm thực hiện: Khu Liên cơ quan Vân Hồ - 52 Lê Đại Hành, phường Hai Bà Trưng, Hà Nội.

**2. Mục tiêu công việc:** Cung cấp dịch vụ Quản lý vận hành không thường xuyên Khu liên cơ quan Vân Hồ (gồm các công việc: phun diệt côn trùng, diệt chuột; làm sạch vách kính mặt ngoài; vệ sinh thảm, ghế hội trường) (*Theo bảng phạm vi cung cấp*).

### **3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:**

Nhà thầu phải đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu, đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng mục tiêu của chủ đầu tư, cụ thể như sau:

#### **3.1. Yêu cầu chung:**

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định, quy chế làm việc của Trung tâm trong quá trình thực hiện.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo vệ tài sản, trang thiết bị của chủ đầu tư tại nơi được phân công công việc và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản, trang thiết bị do lỗi của nhà thầu gây ra tại nơi được phân công trong khi làm việc (có biên bản xác nhận giữa hai bên) và có trách nhiệm sửa chữa, bồi thường cho chủ đầu tư bằng chi phí của mình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản, trang thiết bị của chủ đầu tư nhà thầu phát hiện (không do lỗi của nhân viên bên nhà thầu) thì nhà thầu có trách nhiệm thông báo lại cho chủ đầu tư kiểm tra, sửa chữa.

- Cung cấp nhân lực có kinh nghiệm, đủ năng lực, tính trung thực và tinh thần trách nhiệm cao; trang thiết bị theo đúng yêu cầu kỹ thuật và tổ chức thực hiện theo đúng thời hạn đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận được nhân sự do nhà thầu cung cấp mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không

có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc tại vị trí phân công nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ thanh toán theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công việc.

### 3.2. Yêu cầu kỹ thuật công tác phun diệt côn trùng, diệt chuột:

STT	Thiết bị, dụng cụ	ĐVT	Khối lượng/1 năm	Tần suất/năm	Khối lượng/3 năm
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>7</i>	<i>12</i>
<b>A</b>	<b>Diện tích Trung tâm QLN thành phố Hà Nội quản lý (Không bao gồm diện tích do các Sở quản lý) (Trung tâm thực hiện chi trả trên cơ sở khối lượng thực hiện được nghiệm thu)</b>				
<b>I</b>	<b>Diệt côn trùng</b>				
1	Phần diện tích trong nhà	m2	20.111,27	2	120.667,62
2	Phần diện tích ngoài nhà	m2	2.593,08	2	15.558,48
<b>II</b>	<b>Diệt chuột</b>				
1	Phần diện tích trong nhà	m2	20.111,27	2	120.667,62
2	Phần diện tích ngoài nhà	m2	2.593,08	2	15.558,48
<b>B</b>	<b>Khu vực cung cấp dịch vụ ăn uống cho khu nhà (Đơn vị cung cấp suất ăn cho khu nhà có trách nhiệm chi trả; ngoài số lần thực hiện cùng với các phần diện tích khác của khu nhà đơn vị cung cấp suất ăn phải thực hiện đảm bảo tần suất 03 tháng/lần)</b>				<i>Khối lượng tại mục B không có trong bảng phạm vi cung cấp của gói thầu do Đơn vị cung cấp suất ăn cho khu nhà có trách nhiệm chi trả.</i>
<b>I</b>	<b>Diệt côn trùng</b>				

1	Phần diện tích trong nhà	m2	796,90	4	4.781
<b>II</b>	<b>Diệt chuột</b>				
1	Phần diện tích trong nhà	m2	796,90	4	4.781

### **3.2.1. Hóa chất sử dụng:**

#### **3.2.1.1 Hóa chất sử dụng phun bên trong nhà:**

- Permethrin 50EC hoặc tương đương

#### **3.2.1.2 Hóa chất sử dụng phun bên ngoài nhà:**

- Cypro 25EC hoặc tương đương

#### **Yêu cầu:**

- Nhà thầu cam kết thuốc có tác dụng trong thời gian tối thiểu 03 tháng.
- Nhà thầu cung cấp bản sao Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và Bảng thông tin an toàn (MSDS) của hóa chất.

### **3.2.2 Phương pháp phun thuốc (côn trùng):**

#### **3.2.2.1 Phương pháp phun thuốc cho khu vực bên trong nhà:**

##### **\* Biện pháp đảm bảo vệ sinh, an toàn:**

- Sử dụng các tấm vải mềm, sạch, kích thước 3m00 x 3m20 che phủ đồ dùng, dụng cụ bên trong nhà trước khi phun thuốc.

##### **\* Phun tồn lưu bên trong nhà:**

- Sử dụng bình phun áp lực phun hỗn hợp dung dịch thuốc (nồng độ 0.5% - dung môi nước) định mức 01 lít dung dịch/20 m<sup>2</sup>, lên toàn bộ bề mặt tường, gầm bàn ghế, gầm tủ, các nhà vệ sinh, các nơi ẩn nấp khác của côn trùng (tuyệt đối không phun hay để hóa chất rơi rớt trên đồ dùng, dụng cụ,...). Thuốc có tác dụng tồn lưu tiếp tục diệt trừ côn trùng gây hại sau khi phun.

##### **\* Phun không gian bên trong nhà:**

- Sử dụng máy phun phun dung dịch thuốc Permethrin 50EC hoặc tương đương (nồng độ 1% - dung môi nước) trong không gian, định mức 01 lít dung dịch/2.500m<sup>2</sup> nhằm diệt tức thì các côn trùng bay.

#### **3.2.2.2 Phương pháp phun thuốc cho khu vực bên ngoài nhà:**

##### **\* Phun tồn lưu bên ngoài nhà:**

- Sử dụng máy phun áp lực phun dung dịch thuốc (nồng độ 2% - dung môi nước), định mức 01 lít dung dịch/20-40 m<sup>2</sup>, cho toàn bộ diện tích bề mặt tường phía

ngoài của tòa nhà, bụi cây, bãi cỏ, cống rãnh, đường đi,... Thuốc có tác dụng tồn lưu diệt trừ và ngăn chặn côn trùng gây hại xâm nhập vào các khu vực bên trong.

### 3.2.2.3. Phun không gian bên ngoài nhà:

- Sử dụng máy phun mù nhiệt phun hỗn hợp thuốc (nồng độ 1% - dung môi Diesel) dạng khói, xuống cống rãnh, trong các lùm cây hoặc không gian kín nhằm diệt trừ và phá hủy nơi trú ngụ và sinh sản của côn trùng gây hại.

### 3.2.3 Diệt và kiểm soát chuột

**Thuốc diệt chuột nằm trong danh mục thuốc bảo vệ thực vật được phép sử dụng tại Việt Nam**

Hoá chất/thuốc: Storm hoặc tương đương

Hướng dẫn sử dụng: Đặt bả ở cửa hang, dọc theo đường đi của chuột hoặc nơi chuột hay đến ăn kết hợp với đặt bẫy chuột.

Cán bộ kỹ thuật của nhà thầu tiếp tục kiểm tra thuốc diệt chuột tại các vị trí đã xử lý, thu gom xác chuột chết nếu có về nơi tiêu hủy.

Nhà thầu cam kết thuốc có tác dụng trong thời gian tối thiểu 03 tháng.

- Nhà thầu cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký lưu hành và Bảng thông tin an toàn (MSDS) của hóa chất.

### 3.3. Yêu cầu kỹ thuật công tác làm sạch vách kính mặt ngoài:

STT	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng			Khối lượng 3 năm
			Số lượng	Tần suất	Khối lượng/1 năm	
1	Khối Sở Xây dựng	m2	800	1	800	2.400
2	Khối Sở Tài chính (Nhà A)	m2	710	1	710	2.130
3	Khối Sở Tài chính (Nhà B)	m2	579	1	579	1.737
4	Khối tiếp công dân	m2	200	1	200	600
5	Khu vực hội trường, bếp ăn	m2	750	1	750	2.250
6	Mái Alu sảnh VIP (Mái alu - vệ sinh 2 mặt, trên dưới)	m2	160	1	160	480

### **3.3.1. Quy trình vệ sinh kính trên cao an toàn:**

#### **a) Chuẩn bị:**

- Thiết bị an toàn và dây đu:
  - + Dây đu: Dây dù/Dây đu chịu tải cao, có móc khóa an toàn.
  - + Ghế đu (Seat Board): Ghế có dây đai để ngồi làm việc, đi kèm bộ đu dây.
  - + Hệ thống neo và ròng rọc: Cố định dây đu trên mái nhà, kiểm tra kỹ độ chịu lực.
  - + Thắt lưng an toàn (Harness): Giữ người lao động an toàn, không bị rơi.
  - + Dây an toàn (Safety Line): Dây cứu sinh phụ, dự phòng.
  - Dụng cụ vệ sinh:
  - + Cây nối/ống nối: Để nối dài cây gạt kính, bông lau đến các vị trí xa.
  - + Bông lau kính (Washer): Loại có độ thấm hút cao, thường dùng lông cừu hoặc lông thỏ để không trầy xước và làm sạch hiệu quả.
  - + Tay gạt kính (Squeegee): Lưỡi gạt cao su chất lượng cao, không để lại vết loang.
  - + Xô, bình xịt: Chứa dung dịch làm sạch.
  - + Khăn mềm, sạch: Lau khô, hoàn thiện bề mặt kính.
  - + Biển báo an toàn, rào chắn cảnh báo phía dưới tòa nhà.
  - Hóa chất chuyên dụng:
  - + Dung dịch tẩy rửa: Các hóa chất chuyên dụng làm sạch kính, không độc hại, an toàn cho kính và khung nhôm (Gift/ Klenco/ Goodmaid,...)
  - Trang thiết bị bảo hộ cá nhân (PPE):
  - + Giày chống trượt: Đảm bảo an toàn trên bề mặt cao, dễ trơn trượt.
  - + Găng tay chống trượt: Giúp nắm chắc dụng cụ.
  - + Mũ bảo hộ
  - + Đồ nghề bảo hộ
- #### **b) Quy trình vệ sinh:**
- Lắp đặt hệ thống neo và dây đu:
  - + Lựa chọn điểm neo cố định, chắc chắn trên mái hoặc kết cấu chịu lực của tòa nhà.

+ Lắp đặt dây đu chính và dây an toàn phụ độc lập, kiểm tra độ chắc chắn trước khi sử dụng.

+ Kiểm tra toàn bộ hệ thống đai, móc, khóa và thiết bị hãm rơi trước khi xuống dây.

- Thao tác xuống dây và định vị vị trí làm việc:

+ Nhân viên đu dây thực hiện xuống từ mái theo đúng kỹ thuật, kiểm soát tốc độ bằng thiết bị chuyên dụng.

+ Dừng tại vị trí cần làm sạch, điều chỉnh tư thế làm việc ổn định, bảo đảm luôn kết nối với cả dây chính và dây an toàn.

- Làm sạch các vết bẩn nặng trên kính:

- Lau sạch khung, kính, cửa sổ bằng chất tẩy rửa:

- Kết thúc công việc:

+ Thu hồi dây đu, thiết bị và dụng cụ sau khi hoàn thành.

+ Kiểm tra lại khu vực bên dưới, bảo đảm không còn vật rơi, nước bắn hoặc nguy cơ mất an toàn.

### **c) Lưu ý về an toàn khi thi vệ sinh kính trên cao:**

- Luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động khi làm việc trên cao.

- Không thi công khi điều kiện thời tiết không bảo đảm an toàn.

- Hóa chất sử dụng phải phù hợp với kính và vật liệu xung quanh, không gây ăn mòn, không ảnh hưởng môi trường.

- Không làm rơi dụng cụ, vật tư trong quá trình thi công; dụng cụ phải được buộc dây an toàn.

- Có người giám sát an toàn tại hiện trường trong suốt quá trình thực hiện.

### **d) Yêu cầu chất lượng đầu ra:**

- Bề mặt kính sạch trong, không bám bụi.

- Không còn dấu vân tay, bụi bẩn.

- Không trầy xước, nứt vỡ kính trong quá trình vệ sinh.

- Khung kính, nẹp kính, bậu cửa sạch, không bám bụi bẩn.

- Không gây ảnh hưởng đến sinh hoạt, làm việc trong tòa nhà.

## **3.4 Vệ sinh thảm, ghế hội trường:**

STT	Nội dung	Đơn vị	Khối lượng			Khối lượng 03 năm
			Số lượng	Tần suất	Khối lượng /01 năm	
<b>I</b>	<b>Hội trường</b>					
1	Ghế đại biểu	cái	18	1	18	54
2	Ghế hội trường dãy sau	cái	288	1	288	864
3	Thảm sân	m2	498	1	498	1.494
<b>II</b>	<b>Sảnh đợi hội trường</b>					
1	Ghế sofa chò (không tựa) KT: 1700x400x450mm	cái	6	1	6	18
2	Ghế sofa chò (không tựa) KT: 900x700x450mm	cái	4	1	4	12
3	Ghế sofa chò (có tựa 2 bên) KT: 2400x900x800mm	cái	2	1	2	6
4	Ghế sofa chò (có tựa 2 bên) KT: 1700x900x800mm	cái	2	1	2	6
5	Ghế tựa đơn xoay nhiều màu (Ghi, xanh, cóc) C1000xR700xS900mm	cái	6	1	6	18

### 3.4.1 Quy trình vệ sinh thảm:

#### a) Chuẩn bị:

- Máy giặt thảm công nghiệp
- Hóa chất chuyên dụng
- Bàn chải (cứng/mềm phù hợp từng loại thảm).
- Xô, bình pha dung dịch, khăn lau thấm nước.
- Biển cảnh báo khu vực đang vệ sinh.

#### b) Quy trình giặt thảm:

- Hút bụi và làm sạch thô

- Xử lý vết bẩn cục bộ:
  - + Phun hoặc thoa hóa chất tẩy điêm chuyên dụng lên các vị trí có vết bẩn cứng đầu.
  - + Dùng bàn chải thảm chà nhẹ theo vòng tròn hoặc theo chiều sợi thảm để hóa chất thấm sâu, phá vỡ liên kết vết bẩn.
  - + Chờ hóa chất tác động trong thời gian phù hợp theo khuyến cáo của nhà sản xuất (không để quá lâu gây ảnh hưởng sợi thảm).
- Giặt thảm bằng máy chuyên dụng:
  - + Pha dung dịch giặt thảm đúng tỷ lệ theo hướng dẫn của nhà sản xuất và cho vào bình chứa của máy giặt thảm.
  - + Vận hành máy giặt thảm theo nguyên lý phun – chà – hút hoặc chà – hút tùy loại máy sử dụng.
  - + Tiến hành giặt theo trình tự: Giặt từ trong ra ngoài, từ khu vực ít bẩn đến khu vực bẩn nhiều. Di chuyển máy đều tay, chông mép đường giặt khoảng 5–10 cm để tránh sót bẩn. Không giặt quá nhanh hoặc đứng máy quá lâu tại một vị trí để tránh thảm bị sưng nước hoặc xơ sợi.
- Hút nước bẩn và làm sạch lại:
  - + Sau khi chà giặt, sử dụng chức năng hút của máy để hút toàn bộ nước bẩn và dung dịch giặt ra khỏi thảm.
  - + Trường hợp cần thiết, phun một lớp nước sạch mỏng và hút lại lần cuối nhằm loại bỏ hoàn toàn hóa chất tồn dư.
  - + Đảm bảo thảm sau khi hút không còn đọng nước, không gây trơn trượt.
- Làm khô thảm:
  - + Bố trí quạt thổi hoặc máy sấy thảm tại các vị trí đã giặt để đẩy nhanh quá trình khô.
  - + Hạn chế tối đa việc đi lại trên thảm trong thời gian thảm đang khô.
- Hoàn thiện và kiểm tra chất lượng:
  - + Sau khi thảm khô, dùng bàn chải chải nhẹ lại bề mặt theo một chiều thống nhất để sợi thảm phẳng, đều, tăng tính thẩm mỹ.
  - + Kiểm tra lại toàn bộ khu vực giặt, xử lý bổ sung nếu còn sót vết bẩn hoặc mùi.
  - Thu dọn thiết bị, tháo biển cảnh báo khi thảm đã khô hoàn toàn và bàn giao khu vực cho khách hàng.

### **c) Yêu cầu chất lượng đầu ra**

- Bề mặt thảm sạch, không còn bụi bẩn, mùi hôi.
- Loại bỏ rõ rệt các vết bẩn thông thường, vết ố nhẹ.
- Thảm khô đều sau vệ sinh, không ẩm ướt kéo dài.

### **3.4.2 Quy trình giặt ghế:**

#### **a) Chuẩn bị:**

- Máy hút bụi, Máy giặt ghế
- + Bàn chải mềm chuyên dụng cho nỉ/vải ghế.
- Khăn lau sạch, khăn thấm nước.
- Xô, bình pha hóa chất.
- Biển cảnh báo khu vực đang vệ sinh.
- Hóa chất giặt ghế, tẩy vết bẩn cứng đầu, hóa chất khử mùi
- Biển cảnh báo vệ sinh

#### **b) Quy trình thực hiện:**

- Làm sạch bề mặt sofa: sử dụng máy hút bụi cầm tay để loại bỏ bụi mịn mà không làm nóng bề mặt ghế (mặt ngồi, lưng ghế, tay vịn, khe ghế). Thực hiện kỹ tại các vị trí khe, nếp gấp – nơi dễ tích tụ bụi bẩn. Tiếp đó, ghế được lau nhẹ bằng khăn mềm, khô nhằm đảm bảo sạch hoàn toàn bụi bẩn trên bề mặt.

- Xử lý vết bẩn cứng đầu:

- + Phun hoặc thoa hóa chất tẩy điểm lên các vị trí bẩn nặng.
- + Dùng bàn chải mềm chà nhẹ theo vòng tròn hoặc theo chiều sợi vải để làm bong vết bẩn.
- + Để hóa chất tác động trong thời gian phù hợp, không để khô trên bề mặt ghế.

- Giặt ghế bằng máy chuyên dụng:

+ Pha dung dịch giặt ghế đúng tỷ lệ, cho vào bình chứa của máy giặt ghế. Phun đều dung dịch lên bề mặt ghế, hóa chất sẽ được để trong khoảng 30 phút để thấm thấu và làm tan vết bẩn. Kết hợp chà nhẹ bằng bàn chải hoặc đầu chà của máy. Thực hiện giặt lần lượt từ trên xuống dưới, từ mặt lưng đến mặt ngồi và tay vịn, tránh làm sót bẩn.

- Hút nước bẩn và dung dịch tồn dư:

+ Sử dụng chức năng hút của máy để hút toàn bộ nước bẩn và hóa chất ra khỏi ghế.

+ Bảo đảm bề mặt ghế sau khi hút không còn đọng nước.

- Làm khô và hoàn thiện:

+ Bố trí quạt thổi để đẩy nhanh quá trình khô ghế.

+ Kiểm tra lại toàn bộ bề mặt ghế, xử lý bổ sung nếu còn vết bẩn hoặc mùi.

+ Thu dọn dụng cụ, tháo biển cảnh báo khi ghế khô hoàn toàn và bàn giao khu vực cho khách hàng.

### **c) Yêu cầu chất lượng đầu ra:**

- Bề mặt ghế sạch, không bám bụi, không vết bẩn, không mùi hôi.

- Loại bỏ rõ rệt các vết ố, vết bẩn thông thường trên nệm và tay ghế.

- Không làm hư hỏng kết cấu ghế.

- Ghế khô đều sau vệ sinh, sẵn sàng đưa vào sử dụng.

## **3.5 Nhân sự thực hiện**

### **a) Yêu cầu chung về nhân sự**

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ Nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động, đến các chế độ chính sách cho người lao động. Đảm bảo trật tự an toàn khi thực hiện gói thầu không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc quản lý và triển khai nhân lực đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc làm sạch hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng tại các khu vực.

- Nhà thầu cam kết 100% nhân sự đề xuất trong E-HSĐT làm việc trực tiếp tại dự án.

- Nhân viên không ở lại trụ sở của bên A khi hết giờ làm việc.

- Trang phục: Nhân viên mặc đồng phục có in logo của công ty, mang thẻ công tác theo mẫu của Nhà thầu.

- Trước khi thực hiện hợp đồng 02 ngày nhà thầu phải tập hợp đủ số lượng nhân sự, máy móc thiết bị đúng theo như nhà thầu đề xuất tại hồ sơ dự thầu để bên mời thầu kiểm tra. Trường hợp nhà thầu không tập hợp, tập hợp không đúng, không đủ số lượng nhân sự, máy móc thiết bị nhà thầu đề xuất thì được coi là năng lực hiện tại của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu và Nhà thầu sẽ bị loại.

- Nhà thầu cung cấp phiếu kết quả thử nghiệm hóa chất lau kính, bột giặt của đơn vị có thẩm quyền – kiểm định theo quy định Nhà nước, bản công bố tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất.

- Nhà thầu cung cấp chứng nhận lưu hành sản phẩm hoá chất diệt muỗi, chuột do đơn vị có thẩm quyền cấp.

- Nhà thầu có đầy đủ máy móc đáp ứng chương III E-HSMT. Nhà thầu tự đề xuất các dụng cụ hoá chất thực hiện công việc và bàn giao chủ đầu tư kiểm tra máy móc, thiết bị, hóa chất, công dụng cụ cơ bản thực hiện gói thầu để hàng tháng nghiệm thu về chất lượng lấy cơ sở thanh toán.

#### **4. Yêu cầu khác: Quy định chung về tổ chức thực hiện**

+ Phải có đầy đủ nhân sự theo yêu cầu thực hiện dịch vụ;

+ Phải chịu trách nhiệm về an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện dịch vụ;

+ Chịu trách nhiệm đền bù vật chất, trách nhiệm pháp lý trong trường hợp do lỗi của nhà thầu gây ra trong quá trình thực hiện dịch vụ;

+ Đảm bảo chất lượng vệ sinh: Sạch sẽ, không bụi bẩn, không ảnh hưởng đến khu vực khác;

+ Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, chủ đầu tư tiến hành đánh giá chất lượng dịch vụ vệ sinh của nhà thầu dựa trên biên bản kiểm tra chất lượng dịch vụ. Trường hợp có trên 3 biên bản đánh giá không đạt thì nhà thầu được xem là không đáp ứng và chủ đầu tư có quyền kết thúc hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

#### **5. Giải pháp và phương pháp luận:**

*Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:*

*1. Giải pháp và phương pháp luận;*

*2. Kế hoạch công tác.*

#### **6. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:**

*Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.*

Chủ đầu tư thực hiện kiểm tra, đánh giá trực tiếp các dịch vụ cung cấp trong toàn bộ thời gian tính từ khi phát hiện sai sót và yêu cầu khắc phục cho đến khi khắc phục xong những sai sót.